



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 845
Chủ nhật
Ngày 10 - 3 - 2024

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

(Xem trang 2)



Cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham gia huấn luyện, diễn tập, xây dựng lực lượng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

HỘI OCOP HUYỆN TIỀN HẢI Đưa sản phẩm OCOP vươn xa



Trang 3

Thi sĩ Thái Bình và những cung bậc mùa xuân



Trang 5

QUY HOẠCH TỈNH THÁI BÌNH THỜI KỲ 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

Nhận thức và quán triệt sâu sắc nhiệm vụ “Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần - kỹ thuật, hệ thống công trình phòng thủ vững chắc” trong Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bộ CHQS tỉnh chủ động tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quy hoạch thuộc lĩnh vực quốc phòng - an ninh (QPAN), phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

TIẾN ĐẠT

Từ khi tuyến đường vào thao trường bắn biển kết hợp tuần tra bảo vệ rừng tại xã Đông Hoàng (Tiền Hải) được hoàn thành và đưa vào sử dụng giúp công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu thuận lợi hơn rất nhiều. Các lực lượng, trang thiết bị phát huy tối đa tính cơ động giúp bảo vệ vững chắc biên giới của tỉnh. Người dân địa phương cũng được hưởng lợi khi có thể đi lại thuận tiện, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển. Đây là một trong rất nhiều công trình lưỡng dụng được Bộ CHQS tỉnh triển khai xây dựng góp phần bảo đảm QPAN khu vực ven biển. Ông Nguyễn Xuân Khánh, Bí thư Huyện ủy Tiền Hải cho biết: Huyện Tiền Hải đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục giao đất để Bộ Quốc phòng, Quân khu 3 triển khai xây dựng điểm tựa phòng ngự. Việc triển khai quy hoạch chung Khu kinh tế Thái Bình, quy hoạch các phân khu, quy hoạch khu công nghiệp, cụm công nghiệp, quy hoạch đô thị trên địa bàn huyện đều phù hợp với Quy hoạch tỉnh và được gắn với nhiệm vụ bảo đảm QPAN. Cùng với đó, địa phương chỉ đạo quy hoạch tổng thể thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ; quy hoạch sử dụng đất quốc phòng giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050... Từ năm 2011 đến nay, Tiền Hải đã đầu tư kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để xây dựng các công trình quân sự tập trung khu vực phòng thủ trên địa bàn huyện.

Theo Đại tá Nguyễn Ngọc Tuệ, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh: Bộ CHQS tỉnh đã chủ động tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh các nội dung liên quan đến quy hoạch thuộc lĩnh vực quốc phòng, tích hợp vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngoài hiện trạng đất quốc phòng đang quản lý, sử dụng, Bộ CHQS tỉnh tập trung quy hoạch các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu cần kỹ thuật cấp tỉnh, huyện theo đúng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, huyện đã xác định. Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thành phố tham mưu Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND huyện, thành phố bố trí kinh phí xây dựng và hoàn thiện các công trình quốc phòng đạt 70% chỉ tiêu đề ra trong giai đoạn 2021 - 2025. Ngoài ra, Bộ CHQS tỉnh có tờ trình Bộ Tư lệnh Quân khu 3 về khoanh định khu quân sự và các loại hình ưu tiên dành cho nhiệm vụ quốc phòng tích hợp vào Quy hoạch tỉnh; chú trọng khoanh định các loại địa hình có tầm quan trọng đặc biệt và các



Lực lượng vũ trang tham gia diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh.

loại địa hình có tầm quan trọng cao cho nhiệm vụ QPAN.

Xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần - kỹ thuật, hệ thống công trình phòng thủ vững chắc, Bộ CHQS tỉnh đã chủ động quy hoạch hệ thống công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm QPAN, Bộ CHQS tỉnh đã tham gia thẩm định hơn 90 dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đầu tư kinh phí xây dựng các tuyến đường, công trình lưỡng dụng phục vụ nhiệm vụ bảo đảm QPAN kết hợp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Quy hoạch tỉnh cũng xác định rõ nhiệm vụ: Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; chủ động, linh hoạt nắm bắt và xử lý tình huống, không để bị động, bất ngờ. Vì vậy, Bộ CHQS tỉnh chú trọng tham mưu, chủ trì phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đường lối, quan điểm, chủ

trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và xây dựng nền quốc phòng toàn dân; chú trọng xây dựng lực lượng quân đội trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tham mưu UBND tỉnh phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, nền tảng là xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Chỉ đạo chặt chẽ cơ quan quân sự các huyện, thành phố làm tốt công tác tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền trong xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường các tiềm lực, xây dựng lực lượng, củng cố thể trận QPAN trên địa bàn. Điển hình là tham mưu cho tỉnh quy hoạch thể trận quân sự khu vực phòng thủ và hệ thống các công trình kinh tế - xã hội phục vụ dân sinh bảo đảm cho nhiệm vụ tác chiến phòng thủ. Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành đã triển khai nhiều biện pháp thiết thực, đồng bộ để phát huy tiềm năng, thế mạnh của địa phương đối với công tác này. Việc phát triển các khu công nghiệp, công trình giao thông, sân bay, bến cảng, xây dựng cơ bản, đường sắt, đầu tư phát triển du lịch... đều gắn

kết chặt chẽ với tăng cường QPAN ngay từ khâu quy hoạch. Các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy hải sản, đánh bắt xa bờ được đầu tư xây dựng, phát triển theo hướng lưỡng dụng, có dự tính các phương án sẵn sàng huy động, chuyển đổi công năng phục vụ cho mục đích quốc phòng khi có yêu cầu.

Đại tá Nguyễn Ngọc Tuệ cho biết thêm: Triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, thời gian tới, Bộ CHQS tỉnh sẽ tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong tham mưu, triển khai xây dựng, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức, lực lượng; duy trì nghiêm cơ chế lãnh đạo, quy chế xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ; đẩy mạnh xây dựng các tiềm lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương trước mắt và lâu dài. Chủ động phối hợp rà soát, thẩm định về lĩnh vực quân sự, quốc phòng các dự án phát triển kinh tế - xã hội theo thẩm quyền, nhất là các dự án trọng điểm. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh phát huy vai trò nòng cốt trong công tác nắm, dự báo tình hình, tham mưu cho tỉnh có đối sách phù hợp, sẵn sàng xử lý các tình huống về QPAN, bảo vệ địa bàn, bảo vệ chủ quyền biển, đảo, không để bị động, bất ngờ trước mọi tình huống.



HỘI OCOP HUYỆN TIỀN HẢI ĐƯA SẢN PHẨM OCOP VƯƠN XA

Không chỉ đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), Tiền Hải còn là huyện tiên phong trong việc thành lập Hội OCOP. Hội OCOP huyện Tiền Hải là ngôi nhà chung tập hợp, đoàn kết các hội viên là chủ thể sản phẩm OCOP trong huyện để giúp đỡ, hỗ trợ nhau phát triển, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

TRẦN TUẤN

Hội OCOP huyện Tiền Hải có 21 hội viên, là tổ chức xã hội nghề nghiệp, đại diện cho các doanh nghiệp, HTX, cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ trong mọi thành phần kinh tế hoạt động trên địa bàn huyện. Với mục tiêu tập hợp đoàn kết hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động hiệu quả, xây dựng quảng bá giới thiệu sản phẩm OCOP cho hội viên với thương hiệu chung “nông sản 14/10”. Hội còn đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của hội viên theo quy định Điều lệ hội; là cầu nối giữa các hội viên và các cơ quan chức năng nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của hội theo quy định; hỗ trợ, cung cấp các hoạt động về tập huấn khoa học, công nghệ, đầu tư, hợp tác, trợ giúp chủ thể phát triển sản xuất, kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật. Anh Lê Văn Duẩn, Giám đốc HTX Chăn nuôi tổng hợp Đông Xuyên, Chủ tịch Hội OCOP huyện Tiền Hải cho biết: Những năm qua, tôi đã thành công với mô hình HTX Chăn nuôi tổng hợp Đông Xuyên và có 3 sản phẩm OCOP: vịt biển Đông Xuyên, trứng vịt biển Đông Xuyên và ốc bươu ta Đông Xuyên. Đây đều là những sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu lớn mạnh của địa phương được nhiều người tiêu dùng lựa chọn và luôn trong tình trạng cháy hàng. Tuy nhiên, tôi nghĩ đây mới chỉ là một tập thể nhỏ, để có một chỗ đứng ổn định, bền vững hơn nữa, tôi đã tìm hiểu sáng lập Hội OCOP huyện Tiền Hải trên cơ sở tập hợp các thành viên là những chủ thể OCOP trên địa bàn huyện. Khi các chủ thể tập hợp lại mang nhiều sản phẩm OCOP ra thị trường quảng bá sẽ có sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút được

sự quan tâm của khách hàng hơn nhiều so với một cá nhân, hay đơn vị tự đứng ra làm.

Ngày 19/1/2024, Hội OCOP huyện Tiền Hải đã tiến hành tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2024 - 2029, bầu ban chấp hành, ban hành nội quy, quy chế hoạt động và thông qua nghị quyết đại hội nhằm đề ra các giải pháp và định hướng thiết thực để phát triển các sản phẩm OCOP trong nhiệm kỳ mới. Mặc dù mới được thành lập nhưng Hội OCOP huyện Tiền Hải đã thể hiện rõ vai trò trong việc kết nối, hỗ trợ các hội viên tiếp cận và mở

rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Anh Lê Văn Duẩn cho biết thêm: Tuy mới thành lập nhưng Hội đã nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của các cấp, ngành, đặc biệt là lãnh đạo huyện Tiền Hải trong việc tạo điều kiện để Hội xúc tiến các hoạt động thương mại, cụ thể là mở một số gian hàng OCOP tại các hội chợ và điểm du lịch tâm linh như lễ hội đền Trần (Hưng Hà), lễ hội chùa Keo (Vũ Thư). Nhờ đó, giúp nhiều hội viên tăng doanh thu từ việc bán hàng; kết nối được một số hội, ngành, HTX, đối tác khách hàng để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm OCOP.



Sản phẩm OCOP nước mắm Tiên Châu (xã Nam Cường).

Anh Phạm Văn Đồng (xã Nam Thịnh), hội viên Hội OCOP huyện Tiền Hải cho biết: Cơ sở của tôi hiện có 6 sản phẩm OCOP đạt 3 sao cấp tỉnh, gồm: tép biển khô, nõn tôm, chả cá song, chả tôm, chả cá nhạch, cá nhạch kho tộ. Khi vào Hội OCOP huyện Tiền Hải, tôi đã được tham gia quảng bá, bày bán các sản phẩm của mình tại các hội chợ và điểm du lịch. Nhờ đó, giúp cơ sở của tôi tiếp cận, mở rộng được thị trường tiêu thụ sản phẩm, tăng doanh số bán hàng gấp hai lần so với trước đây.

Anh Hoàng Văn Lương, chủ thể OCOP trà linh chi Hoàng Lương (xã Tây Ninh) cho biết: Sản phẩm OCOP trà linh chi Hoàng Lương được chiết xuất từ nhiều loại thảo dược quý như nấm linh chi, giảo cổ lam, kim ngân hoa, bồ công anh, xạ đen... nên có tác dụng mát gan, thanh nhiệt, giải độc. Qua các kênh bán hàng điện tử, tôi đã bán được nhiều sản phẩm trà linh chi Hoàng Lương. Với những hiểu biết của mình, tôi cũng đã tích cực hỗ trợ anh em hội viên trong Hội OCOP huyện Tiền Hải làm quen với môi trường bán hàng này, mở ra cánh cửa rộng lớn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng, tiêu thụ sản phẩm.

Đến nay, huyện Tiền Hải có 36 sản phẩm OCOP của 26 chủ thể, ở 18 xã được nhận diện thương hiệu “nông sản 14/10”, trong đó có 4 sản phẩm đạt OCOP 4 sao, còn lại là các sản phẩm 3 sao. Các sản phẩm OCOP thuộc nhiều lĩnh vực sản xuất khác nhau, từ nông sản như gạo, trứng, thịt, rau, tỏi, lạc, nấm đến thủy hải sản như cá, tôm, tép, mực, ốc, ếch, rồi các sản phẩm chế biến như giò, chả, bún, rượu, cá kho hay các sản phẩm dược liệu như trà, tinh dầu, các sản phẩm thủ công mây tre đan, chiếu trúc... Cũng theo anh Lê Văn Duẩn: Để giúp các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện phát triển, nhiệm kỳ 2024 - 2029, Hội sẽ phát huy vai trò của các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất trên địa bàn, xây dựng thương hiệu sản phẩm, phát triển sản xuất hiệu quả. Đồng thời, tiếp tục tranh thủ sự quan tâm của lãnh đạo huyện, các phòng, ban chuyên môn huyện để phát triển Hội; xây dựng kế hoạch tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, tham quan học hỏi mô hình mới, sáng tạo trong và ngoài tỉnh; tích cực tham gia trưng bày, quảng bá, bán sản phẩm tại các hội chợ, khu du lịch; xây dựng các trang điện tử để quảng bá, bán hàng trên mạng xã hội, giúp hội viên giảm chi phí bán hàng và quảng bá sản phẩm.



NGUYỄN VĂN CHIẾN

Tập chí Xây dựng Đảng tại Tây Nguyên

**Giỏi chuyên môn,
đều dốt đồng nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp Trường THPT Bắc Duyên Hà, huyện Hưng Hà, Nguyễn Thị Hoàn vào học tại Đại học Sư phạm Quy Nhơn. Ra trường, cô tình nguyện lên Tây Nguyên giảng dạy. Với nhiệt huyết của tuổi trẻ và niềm đam mê nghề nghiệp, suốt những năm qua, cô giáo Nguyễn Thị Hoàn không ngừng trau dồi rèn luyện, tự học hỏi để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Những tiết đứng trên bục giảng, cô không chỉ cung cấp những kiến thức bổ ích mà còn mang lại tiếng cười, niềm tin vào cuộc sống cho bao thế hệ học sinh.

Thầy giáo Lê Đình Hùng Anh, Phó Hiệu trưởng nhà trường cho biết: Cô Hoàn có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, tận tụy với nghề; được cha mẹ học sinh, học sinh và đồng nghiệp kính trọng; là người có năng lực sư phạm, có nhiều sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong công tác giảng dạy, có nhiều đóng góp trong suốt 25 năm từ khi tốt nghiệp đại học về giảng dạy tại mái Trường THCS Chu Văn An, nay là Trường Tiểu học - THCS Trần Hưng Đạo.

Thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" do ngành giáo dục và đào tạo phát động, hàng năm cô Hoàn đều có đề tài sáng kiến gửi dự thi và được cấp trên đánh giá cao. Bằng những hành động gương mẫu, đi đầu trong các công việc, cộng với tác phong sinh hoạt và lối sống giản dị, khiêm nhường, cô đã tạo được tình cảm yêu thương, gắn bó của đồng chí, đồng nghiệp, các em học sinh, sự tin tưởng của chi bộ và là chỗ dựa tinh thần của cán bộ, đảng viên trong quá trình xây dựng, phát triển của nhà trường.

Trong công tác giảng dạy, cô là người có kiến thức chuyên môn vững vàng, phương pháp dạy học lôi cuốn, sáng tạo nên học sinh rất đam mê học trong mỗi giờ Địa lý của cô. Nhiều năm liền, cô là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh, nhưng cô không ngừng tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp, từ các nguồn tài liệu tham khảo để nâng cao kiến thức, kỹ năng và chất lượng dạy học, giáo dục học sinh có kỹ năng sống, hình thành nhân cách tốt. Sau nhiều năm công tác, cống hiến, năm 2020, cô giáo Nguyễn Thị Hoàn được đề bạt giữ chức Phó Hiệu trưởng và đến năm 2023 là Hiệu trưởng Trường Tiểu học - THCS Trần Hưng Đạo.

Thầy giáo Mai Thoại Vít, người được cô Hoàn hướng dẫn trở thành giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh nhận xét về người chị, người đồng nghiệp của mình: Hình ảnh cô giáo Nguyễn Thị Hoàn luôn tươi cười, tâm huyết với công việc, hết lòng vì đàn em thân yêu luôn ở trong trái tim chúng tôi và các thế hệ học trò Trường Tiểu học - THCS Trần Hưng Đạo. Cô là bông hoa đời thường tỏa ngát hương dưới mái trường giàu truyền thống, là tấm gương sáng để mỗi giáo viên trong trường học tập và noi theo.

Thời gian qua, cô Hoàn còn hướng dẫn 3 giáo viên dự thi giáo viên giỏi cấp tỉnh đạt giải cao, đó là các cô giáo: Mai Thị Văn Anh, Nguyễn Thị Yến, Nguyễn Thị Liễu; hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp thành phố là các cô giáo: Lương Thị Tâm, Nguyễn Thị Quỳnh Nguyên, Phạm Thị Phương.

CÔ GIÁO NGƯỜI THÁI BÌNH Trưởng thành trên đất Tây Nguyên

Sinh năm 1977 tại xã Tây Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, cô giáo Nguyễn Thị Hoàn lại có duyên gắn bó với vùng đất đỏ Tây Nguyên suốt 25 năm qua. Bằng sự tận tụy, tâm huyết với nghề, cô đã đạt được nhiều thành tích trong sự nghiệp "trồng người" tại Trường Tiểu học - THCS Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.



Cô giáo Nguyễn Thị Hoàn với học sinh trong giờ ngoại khóa.

Có thể khẳng định, thành tích cô Hoàn đạt được hôm nay đã góp phần tích cực vào các phong trào thi đua: "Dạy tốt, học tốt", "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum.

**Dành trọn tình thương
cho học trò**

Cô giáo Nguyễn Thị Hoàn chia sẻ: Trong suốt hơn 25 năm đứng trên bục giảng, tôi đã cùng học trò trải qua biết bao chuyện vui buồn. Các em trên vùng quê này tuy khó khăn nhưng đều rất chăm ngoan và ham học. Nhiều gia đình dân tộc thiểu số người Ba Na, Gia Rai khó khăn, nhiều em học sinh đến lớp với cái bụng rỗng, tái tím, co ro vì lạnh, vì đói... Tôi thương học trò nên thường xuyên kêu gọi các nhà hảo tâm hỗ trợ, tiếp thêm động lực để các em đến lớp. Tôi chỉ ước mong các em sẽ được đi học đến nơi đến chốn.

Cô Hoàn nhớ lại, năm 2020, cô phải chia tay cậu học trò Đào Vũ Long, 14 tuổi, khi em phải theo mẹ vào Thành phố Hồ Chí Minh học nghề vì hoàn cảnh quá khó khăn. Bố mẹ Long trước đây đều là học trò của cô nên cô đặc biệt quan tâm đến cậu học trò này. Long thường xuyên nghỉ học để đi chơi điện tử. Cô quyết tâm tìm hiểu hoàn cảnh và biết được chuyện bố Long bị tai nạn nên bị tật, mẹ phải đi làm

xa để lo cho 3 anh em. Long không được ai quan tâm, chỉ bảo nên mới không chú tâm vào việc học. Thương học trò, cô Hoàn thường xuyên động viên, hỏi thăm Long. Vào mỗi buổi sáng, cô chạy xe máy gần 10 cây số từ nhà mình xuống nhà đón Long đến lớp để em khỏi bỏ học dứt bữa. Sau một thời gian, cậu học trò cá biệt đã bỏ chơi điện tử, chăm chỉ theo cô đến trường. Để khích lệ học trò, cô thường mua đồ ăn sáng, cho Long thêm áo ấm để em cố gắng hơn. Tuy nhiên, do cuộc sống quá khó khăn, bố mẹ ly hôn nên Long phải đi xa để học nghề. Mặc dù cô đã nhiều lần xuống nhà vận động, thuyết phục gia đình sẽ giúp em tiếp tục đi học nhưng bố mẹ Long không đồng ý. Ngày Long về Thành phố Hồ Chí Minh, cậu học trò gửi cho cô bức thư cảm ơn vì đã yêu thương, giúp đỡ em, trong đó có đoạn: "Hình ảnh, tình thương của cô sẽ còn mãi trong em...". Cô giáo Nguyễn Thị Hoàn cảm xúc thư trên tay mà ứa nước mắt, thương cho cậu học trò nghèo bất hạnh.

Trong suốt 25 năm gắn bó với Trường Tiểu học - THCS Trần Hưng Đạo, cô Hoàn đã bồi dưỡng, đào tạo được 49 học sinh đạt học sinh giỏi cấp thành phố, 24 học sinh đạt học sinh giỏi cấp tỉnh. Bên cạnh đó, cô còn là giáo viên giỏi của tỉnh năm học 2008 - 2009, 2012 - 2013. Cô cũng là giáo viên đạt 11 giải cấp tỉnh về giáo viên giỏi các chuyên đề. Đặc biệt, cô Hoàn xuất sắc đạt 4 giải quốc gia, trong đó có 2

giải nhất về dạy học theo chủ đề tích hợp. Trong cuộc thi tuyên truyền chủ quyền biển đảo Việt Nam năm 2020 tại tỉnh Kon Tum, cô đã đạt giải xuất sắc phần thi sân khấu hóa.

Một niềm vui lớn là năm 2022 cô giáo Nguyễn Thị Hoàn vinh dự nhận danh hiệu Nhà giáo ưu tú. Cô đã dành toàn bộ số tiền gần 13,5 triệu đồng là phần thưởng của danh hiệu cao quý và 10 phần quà nhận được từ nhà trường, bạn bè tặng cô trong dịp này để tặng học sinh nghèo của Trường THCS vùng sâu xã Ngọc Linh, huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

Thầy giáo Nguyễn Ngọc Hùng, nguyên Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Tiểu học - THCS Trần Hưng Đạo nhận xét: Cô giáo Nguyễn Thị Hoàn luôn gương mẫu, dấn thân, dám đổi mới, không ngừng tu dưỡng phẩm chất đạo đức, là một nhà giáo tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn vững vàng, luôn truyền cảm hứng, đánh thức ước mơ, khát vọng vươn tới của các em học sinh, để các em vượt qua được những rào cản, tự tin vững bước vào đời. Cô là nhân tố đóng góp tích cực, hiệu quả trong suốt quá trình xây dựng và phát triển nhà trường.

Chia tay Nguyễn Thị Hoàn trên cao nguyên nắng gió, nữ giáo viên ưu tú nhắc nhớ về quê hương Thái Bình yêu dấu: "Năm nào tôi cũng đôi lần về thăm mẹ. Quê hương luôn trong nỗi nhớ của những người xa quê...".



Thi sĩ Thái Bình và những cung bậc mùa xuân

Trong bốn mùa của một năm, mùa xuân luôn là mùa được thi ca nghệ thuật ưu ái, trở thành đề tài bất tận cho các thi nhân. Biết bao áng thơ ca đã được ra đời trước đất trời vào xuân càng làm cho sức xuân càng tràn nhựa sống.

TÚ ANH

Đạt dào cảm xúc của nhà thơ - chiến sĩ

Là người chiến sĩ đã bước ra từ khói lửa chiến tranh, nhà thơ Lê Mạnh Hùng nay đã ngoài tuổi thất thập luôn có nhiều xúc cảm bồi hồi trước mỗi mùa xuân mới. Nhà thơ chia sẻ: Để có được những mùa xuân tươi đẹp như ngày hôm nay, có biết bao người con đã hy sinh tuổi xuân của mình cho đất nước để đất nước nở hoa độc lập, kết trái tự do. Khi đất nước có giấc ngoại xâm, tuổi trẻ của chúng tôi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, của Bác Hồ hăng hái cầm súng ra mặt trận, chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước. Đảng, Bác Hồ lúc nào cũng ngự trị trong trái tim những người lính, bởi vậy tôi viết nhiều bài thơ bày tỏ niềm tin yêu, kính trọng, tự hào về công ơn của Đảng, Bác Hồ.

Đối với nhà thơ Lê Mạnh Hùng, con đường đến với thơ ca tự nhiên như hơi thở của cuộc sống thường ngày. Thừa hưởng tình yêu thơ từ những lời ru ngọt ngào của mẹ thuở ấu thơ, khi trở thành người chiến sĩ, trên đường hành quân, ông luôn mang theo bên mình cuốn sổ nhỏ chép những bài thơ về cách mạng, về Bác Hồ, về quê hương, đất nước. Tác phẩm đầu tiên của ông gửi đến công chúng là bài thơ "Quê hương và mẹ", "Xuân nay vẫn mẹ đi cùng" đăng trên Báo Thái Bình. Năm tháng đã trôi qua nhưng những trang báo ấy cho đến nay ông vẫn luôn trân trọng, giữ gìn như một kỷ vật thiêng liêng đánh dấu con đường trở thành một nhà thơ.

Nhắc chuyện cũ, kể chuyện mới qua những vần thơ xuân

Mỗi mùa xuân về đều khiến cho lòng người rạo rực trước sự thay đổi của đất trời, đối với các thi sĩ là rất nhiều cung bậc



Các nghệ sĩ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh mang đến xúc động cho người nghe bằng những sáng tác đặc sắc.

cảm xúc và niềm hân hoan khác nhau. Nhà thơ Phạm Hồng Oanh, hội viên trẻ tuổi nhất thuộc Hội Nhà văn Việt Nam ở chi hội Thái Bình, đồng thời là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh cho biết: Đất trời vào xuân, con người cũng rạo rực, tươi mới, trẻ trung hơn. Đường như trước mùa xuân mỗi chúng ta quên đi bận rộn, nhọc nhằn, tuổi tác, mà hướng về xuân, nghĩ về xuân với những điều trong trẻo, tốt lành hơn.

Dù đã có nhiều tác phẩm thơ xuất sắc gửi tới công chúng qua 3 tập thơ đều do Nhà xuất bản Hội Nhà văn ấn hành, trong đó 2 tập thơ đều lấy cảm hứng từ các mùa trong năm và được nhận giải thưởng của

Ủy ban toàn quốc các Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Việt Nam nhưng đối với nhà thơ Phạm Hồng Oanh, bài thơ "Muối dưa" được cô viết 32 năm trước vẫn luôn là một kỷ niệm đẹp. Nhà thơ chia sẻ: Tôi viết bài thơ "Muối dưa" khi đang là sinh viên năm thứ ba của Trường Cao đẳng Sư phạm Thái Bình. Cái từ để viết bài thơ rất ngẫu nhiên, khi nghĩ về vại dưa tôi đã làm giúp mẹ rất kỹ công nhưng bị hỏng. Tôi nghĩ rằng tất cả mọi điều trong cuộc sống nếu chỉ chút sơ suất thôi cũng có thể giống như vại dưa muối hỏng, xuất phát từ tứ đó tôi viết nhanh bài thơ "Muối dưa". Bài thơ mang nhiều day dứt, trần trụi trước những thay đổi của con người, của thời gian.

Nhà thơ Nguyễn Ánh Tuyết, nguyên Phó Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh



Hiện nay, một lớp nhà thơ trẻ thường xuyên có tác phẩm được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, đạt giải thưởng của toàn quốc và đang được công chúng đón nhận là những điều đáng trân quý, góp tiếng nói hứa hẹn phong trào thơ từng bước được trẻ hóa. Các tác giả từ chuyên môn, thực lực của mình tạo nên sự phát triển vững chãi của thơ trong đời sống xã hội. Khí thế ấy mang đến cho chúng tôi sự tin tưởng, rất lạc quan về bước tiến tốt đẹp của thi ca Thái Bình trong thời gian tới.

Nhà thơ Đặng Thành Văn, Chi hội trưởng Chi hội văn học, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh



Trong bốn mùa của năm, các thi nhân có rất nhiều cảm hứng về mùa xuân, vì thế có nhiều tác phẩm viết về mùa xuân, mở ra trong lòng mình sự trẻ trung, tươi mới, nhiều hy vọng vào

tương lai tốt đẹp đón đợi phía trước. Là thương bệnh binh mang trong mình nhiều di chứng của chiến tranh, 25 năm nay tôi đã sáng tác nhiều tác phẩm thơ ca ngợi Đảng, Bác Hồ và ca ngợi quê hương, đất nước vào xuân.

Nhà thơ Lại Tây Dương, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh



Đã có câu "Thiên địa tứ thời, xuân tại thủ" có nghĩa là "Trời đất có bốn mùa, mùa xuân đứng đầu tiên". Tôi có rất nhiều bài thơ về mùa xuân như "Đón tết ở làng", "Ngẫu hứng với

mùa xuân"... Mỗi mùa xuân đều gợi cho tôi niềm cảm xúc hân hoan về các hội làng từ chạng vạng, hoàng hôn đến tàn canh, suốt sáng, những câu thơ, tiếng hát đã thấm đẫm vào tâm hồn tôi. Trải theo suốt năm tháng, tôi vẫn mang theo trong mình hành trang ấy.

Là một trong những hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh nhiều thành công trong năm 2023, nhà thơ Đặng Toán có 1 bản thảo đạt giải khuyến khích của Hội Nhà văn Việt Nam và sẽ xuất bản thành sách trong năm 2024. Các bài thơ đều hướng tới lứa tuổi thiếu nhi bởi "tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội". Nhà thơ Đặng Toán cho biết: Tôi viết theo những gì gần gũi nhất để cho các em, các cháu hướng tới cái đẹp, hướng tới những điều thân thuộc gần gũi nhất quanh mình, sau những tác phẩm thơ ấy có thể gửi gắm được một điều gì đó là đáng quý vô cùng. Qua những vần thơ, tôi hướng lứa tuổi thiếu nhi đến gia đình, thiên nhiên, cây cỏ xung quanh, muốn các em thêm hiểu, thêm trân trọng những mối quan hệ tình cảm tốt đẹp của gia đình, của bố mẹ, ông bà... đồng thời trân quý thiên nhiên cây cỏ, những điều tốt đẹp trong cuộc sống của mình.

SÓNG GIÓ VƯƠNG TRIỀU

Theo các nguồn khảo luận, từ năm 1361 - 1391 có tới 15 lần quân Chiêm Thành tấn công Đại Việt từ biên giới phía Nam, trong đó có 4 lần uy hiếp và tàn phá kinh thành Thăng Long. Trước đó, vương triều Chiêm Thành tự ý xóa bỏ việc triều cống Đại Việt khiến cho vua Trần phải sai sứ sang “nhắc nhở”. “Đại Việt sử ký toàn thư” chép: “Tháng 2 (1346), sai Phạm Nguyên Hằng sang sứ Chiêm Thành, trách hỏi về việc thiếu lễ triều cống hàng năm”. Những dấu hiệu “lơ là” triều cống chứng tỏ Chiêm Thành âm mưu tấn công Đại Việt, quân dân nhà Trần đã không mất cảnh giác, chủ động tấn công Chiêm Thành.



Đoạn sông Luộc thuộc cửa Hải Thị, nay là Triều Dương (xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà) - địa điểm được xác định là nơi Chế Bồng Nga, vua nước Chiêm từ trận.

QUANG VIỆN

Bước vào thế kỷ X, Chiêm Thành, một quốc gia phong kiến sung túc phía Nam Đại Việt luôn được quan tâm và sau này được các vương triều phong kiến Đại Việt đặc biệt chú trọng. Thời Lý (1010 - 1225), xử lý Chiêm Thành chính thức được đặt “lên bàn”. Đến thời Trần (1226 - 1400), công cuộc bình Chiêm được diễn ra khẩn trương hơn. Từ khi triều Trần nắm giữ ngai vàng, quan hệ giữa triều Trần với quốc gia Chiêm Thành có những thay đổi qua các thời kỳ lịch sử. Quốc gia Đại Việt trong buổi đầu trị vì của vương triều Trần, Chiêm Thành vẫn thần phục Đại Việt, vẫn tiến cống nhưng lại vẫn sang cướp phá đòi lại đất cũ đã mất từ thời Lý.

Sử cũ chép khá nhiều sự kiện tiến cống của Chiêm Thành cho Đại Việt. Từ năm 1242 - 1352 có đến 15 lần Chiêm Thành sang tiến cống. Năm 1306, bằng con đường hôn nhân, Trần Anh Tông đã thu nhận thêm được Châu Ô, Châu Lý của Chiêm Thành vào lãnh thổ Đại Việt. Năm 1307, nhà Trần đổi 2 châu này thành Châu Thuận và Châu Hóa (tức vùng đất phía Nam tỉnh Quảng Trị đến Bắc tỉnh Quảng Nam ngày nay). Chẳng được bao lâu sau sự kiện này, khi nghe tin 2 châu đã bị mất về Đại Việt, dân ở 2 châu đã nổi dậy phản đối gay gắt đòi lấy lại 2 châu đã mất. Vua Trần Thái Tông nhận thấy sự “trở mặt” của Chiêm Thành thì rất

tức giận. Bởi vậy, năm 1252, vua trực tiếp cầm quân tiến đánh Chiêm Thành và giành thắng lợi. Từ đó, những cuộc gây rối của Chiêm Thành đã nhường chỗ cho những chuyến triều cống thường xuyên. Ngay tháng 10 năm 1346, Chiêm Thành mang lễ vật sang cống nhưng số lễ vật rất ít. Sử chép: “Chiêm Thành sai sứ sang cống, lễ vật rất ít”. Vua Trần hiểu là dấu hiệu cho thấy Chiêm Thành chuẩn bị tấn công Đại Việt như thực thể lịch sử diễn ra trong những thập niên cuối thế kỷ XIV. Từ năm 1311 - 1396, nhà Trần đã 6 lần chủ động đem quân đi đánh Chiêm Thành nhưng quân Chiêm vẫn chạy thoát và phản công lại, cũng bởi thời điểm này nhà Trần đã suy

vi, quốc gia Chiêm Thành lại đang độ hưng khởi nên hai bên cầm cự giành giật nhau vùng biên giới. Đặc biệt, mặc dù thần phục Đại Việt và nộp cống thường xuyên nhưng người Chiêm vẫn không từ bỏ ý định giành lại những vùng đất đã mất. Hơn thế nữa, từ trước khi vua Chiêm Thành là Chế Bồng Nga bị chết tại cửa Hải Thị (nay là Triều Dương - Hải Triều, xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà) trong trận tiến công cuối năm 1389 đầu 1390 ra Bắc Đại Việt.

Theo các nguồn khảo luận, các cuộc xung đột giữa Đại Việt với Chiêm Thành cuối thế kỷ XIV nhân lúc Đại Việt dưới sự trị vì của các vua cuối triều Trần đang suy vi, Chế Bồng Nga đã đưa quân Chiêm

Tháng 3 năm 1383, Chế Bồng Nga cùng tướng La Ngai đem quân tấn công Đại Việt, quân Chiêm tiến đến Quảng Oai (nay thuộc Hà Nội), Thượng hoàng Trần Nghệ Tông phải chạy trốn sang Đông Ngàn. Quân Chế Bồng Nga chiếm được Thăng Long và đóng quân trong kinh thành nhiều ngày rồi rút lui. Tháng 10 năm 1389, quân Chiêm lại tiến đánh Đại Việt, trận này, quân nhà Trần do Hồ Quý Ly chỉ huy bị trúng kế mai phục của quân Chiêm Thành nên bị thua. Năm 1390, Chế Bồng Nga lại xua quân tiến đánh Đại Việt. Trong trận thủy chiến ác liệt trên sông Luộc, đoạn Hải Triều, Thượng tướng Trần Khát Chân chỉ huy, Chế Bồng Nga đã bị trúng tên độc mà tử trận. Quân Chiêm hoang mang tột độ sau cái chết của vua Chiêm, Chế Bồng Nga đã bỏ chạy tán loạn và từ đó quân Chiêm không dám tấn công Đại Việt.

Thành liên tục tiến đánh Đại Việt. Tháng 3 năm 1361, quân Chiêm Thành theo đường biển đến cướp ở cửa biển Di Lý (huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình) rồi kéo ra Bắc Đại Việt theo các tuyến sông nhưng bị quân nhà Trần và nhân dân ở các vùng chúng đi qua đánh đại bại. Tháng 3 năm 1362, quân Chiêm Thành lợi dụng triều Trần lung lay, tiếp tục kéo quân đến Hóa Châu (Thừa Thiên - Huế) càn quét, bắt người, hãm hiếp, cướp của, song quân Chiêm Thành vấp phải sự chống trả quyết liệt của quân dân nhà Trần. Năm 1365, Chiêm Thành tiếp tục tấn công Đại Việt ở vùng đầu nguồn Hóa Châu. Sử chép: “Mùa xuân, tháng Giêng, người Chiêm Thành đến bắt dân ở Châu Hóa. Hằng năm cứ đến mùa xuân tháng Giêng, con trai con gái họp nhau đánh đu ở Bà Dương. Người Chiêm khoảng tháng 12 năm trước, nấp sẵn ở nơi đầu nguồn của Châu Hóa, đến khi ấy cướp bắt lấy người đem về”. Năm 1366, Chiêm Thành đưa quân cướp phủ Lâm Bình. Năm 1367, nhà Trần chủ động tấn công Chiêm Thành, vua Trần đã cử Minh tự Trần Thế Hưng làm thống quân hành khiển, Đỗ Tử Bình (quê thôn Tú, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng) làm Thái phó đi đánh Chiêm Thành. Khi Đỗ Tử Bình đem quân đến Chiêm Động thì bị người Chiêm tấn công bất ngờ, quân Đại Việt không chống đỡ nổi, Trần Thế Hưng bị bắt, Đỗ Tử Bình phải rút quân về. Tháng 2 năm 1368, Chiêm Thành sai Mục Bà Ma sang đòi lại đất Hóa Châu. Năm 1371, Chiêm Thành đưa quân tấn công Đại Việt, tiến thẳng đến kinh đô Thăng Long. Quân Chiêm lấy lý do mẹ của Dương Nhật Lễ đang trốn ở Chiêm xúi giục quân Chiêm tấn công Đại Việt. Chế Bồng Nga dựa vào uy thế của nhà Minh (Trung Quốc) kèm theo lý do xúi giục của mẹ Dương Nhật Lễ liền tổ chức cuộc tấn công quy mô vào Đại Việt. Quân Chiêm vào Thăng Long đốt trụ cung điện, đồ thư, bắt cướp con gái, đồ vật quý đem về. Vua Trần phải lánh nạn sang Đông Ngàn (Kinh Bắc, nay là Bắc Ninh). Sử cũ chép: “Tháng 3 nhuận (1371), quân Chiêm Thành sang cướp phá ở cửa biển Đại An rồi tiến thẳng đến kinh thành Thăng Long. Du binh của giặc đến bến Thái Tổ (nay là phường Phúc Cổ), trước tình thế nguy nan, vua Trần đi thuyền sang Đông Ngàn để tránh giặc. Ngày 27 quân giặc vào kinh thành, đốt phá cung điện, bắt nhiều phụ nữ, cướp ngọc lụa. Vua Chiêm Thành tuyên bố đến cướp Đại Việt là vì “mẹ của Nhật Lễ chạy trốn sang nước Chiêm, xúi giục sang cướp để báo thù cho Nhật Lễ”. Trước hành động tấn công, cướp phá của Chiêm Thành vào Đại Việt, các vua Trần cũng đã tích cực chuẩn bị để thực hiện cuộc tấn công chống lại quân Chiêm Thành. Năm 1372, nhà Trần phong Đỗ Tử Bình làm Hành khiển tham mưu quân sự và sửa soạn binh lương cho người Châu Hóa là Tri châu Hóa Châu. Ở phía Nam, nhà Trần còn tích cực cho xây dựng mới đường sá, nạo vét sông ngòi nhằm đảm bảo cho việc chuyển quân, tích trữ lương thực bằng việc đổi tước vị cho những người cung cấp nhiều lương thực.

Sử cũ chép: Năm 1376, vua Trần Duệ Tông trực tiếp chỉ huy quân tiến đánh Chiêm Thành nhưng do trùng kế của Chế Bồng Nga nên đã bị chết trận ở bên ngoài thành Đồ Bàn (Quảng Nam), quân Đại Việt thất bại nặng nề. Thừa thắng Chế Bồng Nga lại kéo quân ra Thăng Long. Năm 1378, Chế Bồng Nga lại tổ chức tấn công Đại Việt lần thứ ba đến cướp trấn Nghệ An. Lần này, quân Chiêm đã chiếm lại được những vùng đất trước đây đã dâng cho Đại Việt. Năm 1380, Chế Bồng Nga lại tiếp tục đưa quân tấn công cướp phá Nghệ An, Thanh Hóa. Năm 1383, quân Đại Việt do Hồ Quý Ly tổ chức tấn công Chiêm Thành nhưng giữa đường gặp bão, thuyền chiến phần nhiều bị đắm nên phải quay về Đại Việt.



“NGŨ KHỔ” CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ, ĐÀN ÔNG CÓ THẤU?

Bác sĩ **BÙI VŨ KHÚC**

“NGŨ KHỔ” LÀ GÌ?

Trong Kinh Phật, Đức Thế Tôn có nhắc tới 5 nỗi đau khổ mà người phụ nữ phải gánh chịu. Ở một góc nhìn khác có thể chỉ ra 5 nỗi khổ, có sự khác biệt trong Kinh Phật nhưng rất thực tế và gần gũi với cuộc sống của đa số phụ nữ Việt như sau:

1. Tất bật

- Ngoài việc lao động ở công ty, công sở hay công việc đồng áng... giống như đàn ông, thì phụ nữ về nhà, hầu như là phải lao vào quán xuyến tất tạt gọi là việc vặt nhưng chẳng hề vật vãnh chút nào:

- + Quét dọn: Phụ nữ;
- + Chợ búa: Phụ nữ;
- + Nấu ăn: Phụ nữ;
- + Rửa bát: Phụ nữ;
- + Giặt giũ: Phụ nữ;
- + Chăm con: Phụ nữ.

- Nhiều gia đình kể cả việc đi thăm viếng tang ma, giỗ chạp, cưới xin, họp phụ huynh, họp thôn, họp tổ dân phố đều giao cho “Tướng bà” ôm ấm hết.

- Đàn ông đi làm việc kiếm tiền, thì phụ nữ cũng làm việc kiếm tiền chứ có kém cạnh gì đâu?

Vậy thì tại sao?

+ Biết ăn mà sao không nấu, không rửa?

+ Biết mặc mà sao không giặt, không là?

+ Biết ở sạch mà sao không quét, không dọn?

+ Con là của chúng ta, mà sao lại chỉ mình vợ chăm lo?

- Và...v.v..

Hỏi những điều này, đàn ông có hiểu được chăng?

2. Lo toan

- Tính toán và lo toan cơm, áo, gạo tiền, tương, cà, mắm, muối..., hầu như gia đình nào cũng một tay phụ nữ xoay sở.



Ảnh minh họa.

- Cứ mỗi dịp ngày lành tháng tốt, việc cưới, việc giỗ, việc họ, việc làng, rồi ngày lễ, ngày tết..., tiền thì có hạn nhưng thời thì tốt tuôn tuột, phụ nữ phải cân đối lo liệu, khiến cho phụ nữ đau đầu nhức óc, mất ngủ.

- Và...v.v..

Hỏi những điều này, đàn ông có hiểu được chăng?

3. Đau đớn

- Đau như đau đẻ: Chỉ có người phụ nữ đã sinh con mới biết thế nào là đau đẻ, chứ còn những “ngũ đàn ông” thì biết gì về đau đẻ mà bàn?

Đau như xoắn như vặn, đau như giàng như xé, đau xia như xiên, đau như điên như dại, đau như cuộn như cồn, đau như đôn như bóp chặt, đau như nghẹt thở, như bị bẻ gãy cả hàng chục rё xương sườn...

Mất máu, mệt nhoài và kiệt sức vì rặn, vì đẻ.

- Nếu mẹ tròn con vuông thì niềm vui còn giúp họ mau phục hồi lại sức. Nếu sơ sẩy, không như ý, thì người phụ nữ lại chìm vào một nỗi đau tinh thần, âm thầm dâng dâng.

- Và...v.v..

Hỏi những điều này, biết đến bao giờ đàn ông mới hiểu nỗi?

4. Phiền toái

- Ông trời tự nhiên đem khoác lên người phụ nữ cái gọi là “sinh lý đèn đỏ tháng kỳ”, thật là rầy rà, phiền toái.

- Đôi khi còn đau mỏi, chờ đợi, nín thở, lo lắng, nhiều khê (Có hay không; không hay có? Tất cả đều thắc thòm). Thật là phức tạp vô cùng.

Và...v.v..

Hỏi những điều này, đàn ông có thấu hiểu được chăng?

5. Tủi thân

- Chính cái đức đảm đang của người phụ nữ đôi khi nhấn chìm họ vào sự lầm lũi hy sinh cho gia đình, cho chồng, cho con.

- Tuy nhiên, nếu chẳng may vợ phải “đám chồng con” vô tâm vô tình, không biết chia sẻ, không biết động viên, không biết đồng cảm, đồng hành, sẽ khiến cho người phụ nữ dễ tủi thân; họ buồn và kém hẳn đi động lực cuộc sống, có thể còn mắc bệnh trầm cảm.

Hỏi những điều như thế, đàn ông có hiểu được chăng?

Tóm lại:

Phụ nữ họ rất bền bỉ, dẻo dai trước “ngũ khổ”.

Phụ nữ chính là CON, là VỢ, là MẸ, là BÀ... của đàn ông, và phụ nữ họ luôn phải đương đầu với “ngũ khổ”.

Sức khỏe của người phụ nữ phụ thuộc cơ bản vào “ngũ khổ”.

ĐÀN ÔNG CHÍNH LÀ NGƯỜI GIÚP LÀM VỚI ĐI “NGŨ KHỔ” CỦA PHỤ NỮ

1. Bồi lễ:

- Người đàn ông muốn đem lại sức khỏe và hạnh phúc cho người phụ nữ thì cần phải thấu hiểu tường tận 5 nỗi khổ đau của phụ nữ.

- Người đàn ông cần chia sẻ tất cả những gì có thể chia sẻ được trong “ngũ khổ”, cùng những người phụ nữ, mà trước hết là người vợ yêu thương.

2. Tất cả những người đàn ông cần ghi nhớ:

- Nếu ai còn tính toán thiệt hơn, ganh ghét với phụ nữ;

- Nếu ai còn chấp chi, thóa mạ, coi thường phụ nữ;

- Nếu ai còn thượng cẳng chân, hạ cẳng tay với phụ nữ,

Và...v.v..

Thì hãy nên thay đổi và sẽ sớm nhận về sự an lành, hạnh phúc.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Văn Hán (thành phố Thái Bình); Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Nguyễn Thuý (Vũ Thư); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Ngân Hậu, Đặng Toán (Đông Hưng); Đăng Cát (Thái Thụy); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Bích Hạnh, Hải Thọ (Đài TTTT thành phố Thái Bình); Hà Thanh (Đài TTTT Vũ Thư); Đức Chung, Tô Phương (Đài TTTT Đông Hưng); Trung Phong (Nghệ An); Nguyễn Phương Thủy (thành phố Munich, Đức); Đặng Thị Ước, Lê Việt Hùng, Hoài Khánh (Hải Phòng); Lê Thị Ngọc Nữ, Thạch Bích Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh, Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Ngô Trọng Nghĩa, Trâm Thanh Tuấn (Trà Vinh); Trần Thị

Tích (Bắc Ninh); Lê Thị Kết (Hà Nội); Vũ Kim Liên (Phú Thọ)...

Cảm tác trước mùa xuân tươi đẹp và những ngày kỷ niệm trong tháng 3, CTV Trâm Thanh Tuấn có thơ: “Chạm Giêng”; CTV Lê Mạnh Hùng có thơ “Viết cho tháng Giêng”, “Tháng ba xanh”; CTV Trung Phong có thơ “Tháng ba ơi”; CTV Hoài Khánh có bài “Nhị”, “Nhớ tháng ba”; CTV Thạch Bích Ngọc có bài “Phụ nữ rất quan trọng với tổ ấm gia đình”; CTV Ngô Trọng Nghĩa có thơ “Phía kia là nhớ”; CTV Nguyễn Văn Hán có bài “Một vài suy nghĩ về vai trò của phụ nữ đối với gia đình và xã hội”; CTV Ngân Hậu có thơ “Trở về tháng ba”; CTV Lê Thị Ngọc Nữ có tản văn “Ngan ngát mùa điều tháng ba”; CTV Trần Thị Tích có bài bình thơ “Ngày hôm qua đâu rồi” của tác giả Bế Kiến Quốc...

Các tin, bài thời sự trong tỉnh, CTV Văn Dũng có tin: Bộ CHQS tỉnh tổ chức luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu

năm 2024 của cơ quan Bộ CHQS tỉnh, ban CHQS các huyện, thành phố và Trung đoàn 568; CTV Bá Mạnh có tin: Liên đoàn Lao động hai tỉnh Thái Bình và Lào Cai tổ chức kỷ kết chương trình phối hợp công tác hoạt động công đoàn giai đoạn 2024 - 2028; CTV Bích Hạnh có tin: Trường Tiểu học Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình phối hợp với Trung tâm kỹ năng sống Tháp Tài Năng tỉnh tổ chức làm điểm cấp thành phố giáo dục kỹ năng sống với chủ đề “Giá trị của lòng biết ơn” cho học sinh toàn trường; CTV Đức Chung có tin: Huyện đoàn Đông Hưng phát động tháng thanh niên và hưởng ứng “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”; CTV Hà Thanh có bài “Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư - đơn vị xuất sắc được nhận bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”; CTV Bích Hạnh, Hải Thọ có phóng sự truyền hình “Làng quất Đông Thọ mong chờ vào vụ mới”; CTV Đăng Cát có bài “Hội Chữ thập đỏ xã Thái Giang với phong trào hiến tóc tặng bệnh nhân ung thư”...

Chuyên mục “Người Thái Bình - đất Thái Bình”, CTV Nguyễn Thanh có bài “Thái Bình đất nghề”. Theo bài viết, Thái Bình là một vùng đất nông nghiệp sớm

phát triển, đông dân thì nghề và làng nghề thủ công phát triển là một tất yếu khách quan. Nghề thủ công truyền thống ở Thái Bình khá phong phú, đa dạng. Đến năm 1945, có khoảng hơn 20 nghề thủ công đang thịnh đạt ở Thái Bình, trong đó có 10 nghề tiêu biểu với những sản phẩm từng được giới thiệu dùng trong nước và nước ngoài ưa thích...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

Nghỉ hưu, cô giáo thành chủ trang trại

Sau mấy chục năm cần mẫn “gieo chữ”, được nghỉ hưu theo quy định nhưng cô giáo Vũ Thị Bé, xã Trọng Quan (Đông Hưng) không an hưởng tuổi già mà mạnh dạn tích tụ ruộng đất xây dựng thành công trang trại rộng trên 8.000m² để hiện thực hóa đam mê trồng trọt, chăn nuôi của mình. Làm kinh tế giỏi, năm 2023 bà được Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khen thưởng.

THU HIỆN

Lúc còn đi làm, bà Bé luôn ao ước có một mảnh vườn, một cái ao nhỏ để trồng cây, thả cá thư giãn sau các buổi lên lớp. Khi nghỉ dạy về quê, mấy lần đi qua cánh đồng thôn Tràng Vinh thấy cả khu ruộng trồng cấy lúa bị đổ, không năng suất, bà Bé đã xin ý kiến chính quyền xã cùng như các hộ dân. Năm 2019, được sự đồng ý của chính quyền xã và hộ có ruộng, bà Bé vận động các con vay vốn và đầu tư trên 2 tỷ đồng thuê máy đào ao, xây chuồng, làm vườn xây dựng thành một trang trại quy mô, khang trang, bài bản, khoa học để phát triển chăn nuôi, trồng trọt. Bà Bé chia sẻ: Lúc đầu xây dựng trang trại, gia đình gặp khó vì thiếu vốn, thiếu kinh nghiệm. Song chính quyền và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã luôn đồng hành, chỉ đạo, phối hợp với ngân hàng cho gia đình vay vốn để triển khai mô hình. Bản thân tuy đã có tuổi nhưng muốn “bắt đất trồng cho mật ngọt”, tôi vẫn “sách, bút” cùng chiếc xe máy cũ tìm đến một số trang trại lớn học tập kinh nghiệm, tham gia các lớp tập huấn do xã tổ chức, nhờ con cháu dạy sử dụng máy tính để tự tìm hiểu kiến thức trên mạng internet, lựa chọn rồi áp dụng vào thực tiễn trang trại của gia đình. Năm đầu kinh nghiệm chưa nhiều, chăn nuôi ít song theo hướng truyền thống, hiệu quả

kinh tế chưa cao. Không chùn bước trước khó khăn, tôi vừa làm vừa tích lũy kiến thức, đặc biệt là kỹ thuật đúc rút qua thực tế chăn nuôi vịt đẻ, bò giống, trồng cây ăn quả tại trang trại. Năm 2020, gia đình tôi đào 2 ao với tổng diện tích trên 3.000m² để thả các loại cá truyền thống. Ao nhỏ tôi nuôi cá giống rồi chuyển ao lớn nuôi thành cá thịt. Thức ăn cho cá tôi tận dụng từ trang trại như phân vịt, phân bò, cỏ Thái, cây chuối... vì thế chi phí giảm, thu lãi cao. Mỗi năm trừ chi phí gia đình thu từ thả cá khoảng 40 triệu đồng.

Khi trang trại dần đi vào ổn định, bà Bé đầu tư mở rộng chuồng trại lên trên 2.000m². Hiện trang trại đang có 7 con bò giống, 1.200 con vịt, trong đó 600 con vịt đang đẻ trứng. Bà Bé cho biết: Cái khó của nuôi vịt đẻ là phải canh thời gian để đem thức dậy lấy trứng và phải chú ý 3 thứ: nước, thức ăn và xử lý phân. Hàng ngày phải quan sát phân vịt để điều chỉnh khẩu phần ăn cho phù hợp, vì vịt ăn nhiều quá sẽ béo đẻ ít, vịt ăn ít quá thì đẻ trứng bé. Sau 18 tháng thì phải thay lứa vịt đẻ khác. Trong khu nuôi vịt phải có “sân chơi”, xây bể bơm nước giếng khoan vào cho



Bà Bé thu hoạch na Thái cuối vụ.

vịt tắm hàng ngày, giữ chuồng sạch sẽ. Chuẩn chỉ từ khâu chọn giống, chăm sóc, cho ăn, vì thế mỗi ngày bà Bé thu khoảng 600 quả trứng. Trứng vịt của trang trại bà Bé thường to hơn các hộ chăn nuôi khác, được khách hàng đánh giá cao, bán được giá hơn. 80 - 90% số trứng vịt bà Bé mang đi ấp ở lò, tỷ lệ ấp nở cao. Vịt con ấp nở, một phần bà Bé để nuôi, còn lại bán cho các hộ chăn nuôi khác trong và ngoài xã. Nếu năm đầu tiên nuôi vịt đẻ bà Bé chỉ thu được 160 - 170 triệu đồng thì nay bà thu được gấp đôi.

Trên vườn và quanh bờ ao, bà Bé trồng 80 cây na Thái, 20 cây bưởi, cây ổi và hàng trăm gốc đào, chuối, rau màu các loại theo mùa. Bà còn tận dụng khoảng đất trống dưới gốc cây trồng cỏ Mombasa Ghine làm thức ăn cho bò và cá. Tổng doanh thu hàng năm của trang trại trên 800 triệu đồng, trừ chi phí còn lãi khoảng 400 triệu đồng. Hàng ngày, ngoài nhân lực là 2 mẹ con, bà Bé thuê thêm 1 lao động chính và 4 - 5 lao động thời vụ. Nói về dự định sắp tới của mình, bà Bé cho biết: Để tăng hiệu quả của trang trại, giải quyết việc làm cho nhiều lao động địa

phương hơn, gia đình sẽ xây dựng thêm chuồng để tăng đàn vịt đẻ và bò; đầu tư xây dựng kho lạnh để bảo quản trứng vịt, nhất là vào mùa hè, xây dựng lò ấp trứng nhằm chủ động trong khâu giống, giảm chi phí. Tôi mong cấp ủy, chính quyền tiếp tục tạo điều kiện để gia đình tích tụ ruộng đất, mở rộng diện tích và có nguồn vốn đầu tư phát triển trang trại bền vững.

Bà Trần Thị Tấn, Bí thư Đảng ủy xã Trọng Quan cho biết: Trên địa bàn xã có nhiều chị em phụ nữ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, xây dựng các mô hình kinh tế hiệu quả mà điển hình nhất là bà Vũ Thị Bé. Bà Bé không chỉ mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi làm giàu cho gia đình mà còn gương mẫu, đi đầu hưởng ứng các phong trào thi đua, nhất là chung tay xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Đặc biệt, bà Bé còn vận động, cấp con giống giá rẻ, bảo đảm chất lượng, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi cho các chị em khác để cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Đây là mô hình tốt, xã đang chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tuyên truyền, nhân rộng.



Bà Bé đầu tư mở rộng chuồng trại nuôi vịt và bò giống.

